

Số: 36/2021/QĐST-HNGĐ

C, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Làng S, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình S**, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Làng S, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T, sinh năm 1967 và anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1966.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Đình S chưa có con chung, hiện tại chị T không có thai nghén gì, không yêu cầu, không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Đình S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu toàn bộ thay cho cả phần án phí anh Nguyễn Đình S phải nộp để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị T được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000016 ngày 08/4/2021

của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Gia Lai. Chị T và anh S đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã I (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương